CÔNG TY CỔ PHẦN **SÔNG BA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/17/NQ-HĐQT	Đà Nẵng, ngày 24 tháng 03 năm 2017

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

"*V/v:* Thông qua Kết quả SXKD quý 4, cả năm 2016; Kế hoạch SXKD năm 2017, quý 1/2017 Công ty và các nội dung liên quan khác"

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG BA

Căn cứ:

- Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty cổ phần Sông Ba (SBA);
- Biên bản họp Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty số 01/17/BB-HĐQT ngày 24./03/2017 của HĐQT Công ty Cổ phần Sông Ba.

QUYẾT NGHỊ:

1/ Về công tác SXKD quý 4, cả năm 2016.

Hội đồng quản trị thống nhất thông qua các nội dung sau:

a/ Quý 4/2016:

- Tổng sản lượng điện thương phẩm: 100,43/98,66 triệu kWh, đạt 101,79% kế hoạch (trong đó, Khe Diên là 17,88/17,66 triệu kWh, Krông H'năng là 82,55/81,50 triệu kWh).
- Tổng doanh thu từ sản xuất điện: 102,37/99,23 tỷ đồng, đạt 103,16 % kế hoạch (trong đó: Khe Diên là 16,12/15,42 tỷ đồng, Krông H'năng là 86,25/83,81 tỷ đồng).
- Lợi nhuận trước thuế TNDN : 51,25/48,92 tỷ đồng, đạt 104,76 % so KH;
- Lợi nhuận sau thuế TNDN : 46,90/44,64 tỷ đồng, đạt 105,06 % so KH;
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu – đ/CP: 778/741 đ/CP, đạt 104,99 % so KH.

b/ Cả năm 2016:

- Tổng sản lượng điện thương phẩm: 171,64/175,0 triệu kWh, đạt 98,08 % kế hoạch năm (trong đó, Khe Diên là 32,82/35,0 triệu kWh, Krông H'năng là 138,82/140,0 triệu kWh).
- Doanh thu từ sản xuất điện: 206,88/203,21 tỷ đồng, đạt 101,81 % kế hoạch năm (trong đó, Khe Diên là 39,99/40,81 tỷ đồng, Krông H'năng là 166,89/162,40 tỷ đồng).
- Doanh thu từ dịch vụ Tư vấn và thu khác: 5,02/5,00 tỷ đồng;
- Tổng chi phí: 142,62/141,66 tỷ đồng, đạt 100,68% KH năm;
- Lợi nhuận trước thuế TNDN : 69,61/66,56 tỷ đồng, đạt 104,58% KH năm;
- Lợi nhuận sau thuế TNDN : 64,20/61,29 tỷ đồng, đạt 104,75% KH năm;
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu : 1.065/1.013 đồng/CP, đạt 105,13% KH năm.

2./ Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2017 và quý 1/2017:

HĐQT thống nhất thông qua các nội dung sau:

2.1. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2017:

a. Tổng sản lượng điện thương phẩm 02 Nhà máy thủy điện: 209,0 triệu kWh.
(Trong đó, Khe Diên là 39,0 triệu kWh; Krông H'năng là 170,0 triệu kWh).

b. Tổng doanh thu từ sản xuất điện 02 Nhà máy thủy điện: 230,0 tỷ đồng.
(Trong đó, Khe Diên là 43,0 tỷ đồng; Krông H'năng là 187,0 tỷ đồng).

c. Doanh thu dịch vụ tư vấn : 5,0 tỷ đồng.

d. Tổng chi phí hoạt động : 153,61 tỷ đồng.

e. Lợi nhuận sau thuế : 75,59 tỷ đồng.

f. Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu: 1.250 đồng/CP.

g. Trích lập các Quỹ (đầu tư phát triển, thưởng BQL điều hành, khen thưởng, phúc lợi): 5.740.458.103 đồng.

h. Lợi nhuận chưa phân phối để lại: 2.806.064.972 đồng.

i. Tiền lương, tiền thù lao HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2017: 733.600.000 đồng.

j. Tổng số tiền để chia cổ tức là 66.317.164.100 đồng. Tỷ lệ chia cổ tức: 11,0%

2.2 Kế hoạch công tác quý 1/2017:

Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

- Tổng sản lượng điện thương phẩm: 76,40 triệu kWh (trong đó, Khe Diên: 19,0 triệu kWh, Krông H'năng: 57,40 triệu kWh).
- Tổng doanh thu và thu nhập : 77,07 tỷ đồng.
  Trong đó, doanh thu từ sản xuất điện : 76,98 tỷ đồng (Khe Diên: 19,38 tỷ đồng, Krông H'năng: 57,60 tỷ đồng).
- Tổng chi phí : 41,91 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế TNDN : 35,16 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế TNDN : 31,97 tỷ đồng.
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu – đ/CP : 530 đ/CP.

2.3 *Công tác cụ thể khác*:

Nêu tại Báo cáo Kết quả SXKD Công ty năm 2016; kế hoạch năm 2017 và quý 1/2017 do Tổng giám đốc Công ty báo cáo kèm theo.

3/ HĐQT thống nhất nội dung báo cáo của Tổng Giám đốc Công ty về Báo cáo tài chính của Công ty năm 2016 đã được kiểm toán.

4/ Về trang bị phương tiện đi lại 01 xe ô tô con cho nhà máy thủy điện Khe Diên (thay thế xe UAZ mua từ tháng 1/2006, đã hết khấu hao từ tháng 1/2013):

HĐQT Công ty thống nhất và giao cho Tổng giám đốc Công ty quyết định việc tổ chức mua trang bị và báo cáo HĐQT về kết quả thực hiện, cụ thể:

- Xe bán tải Nissan Navara, 05 chỗ, 02 cầu; Nhiên liệu sử dụng Diesel.
- Giá mua: Không quá 800 triệu đồng.
- Nguồn vốn: Vốn đầu tư phát triển Công ty.

Thời gian mua trang bị: Trước 30/6/2017.

5/ Về xây dựng đường vận hành vào nhà máy Khe Diên đoạn tránh Mỏ than Nông Sơn:

HĐQT Công ty thống nhất phương án đề xuất và giao cho Tổng giám đốc Công ty phê duyệt kế hoạch đấu thầu, phương thức lựa chọn nhà thầu và tổ chức triển khai thực hiện các bước tiếp theo theo quy định. Khuyến khích Công ty nghiên cứu tự thực hiện để tiết kiệm chi phí *(Cụ thể như hồ sơ phương án do Tổng giám đốc SBA đề xuất kèm theo Tờ trình số 68/17/TTr-S3-KTKH ngày 06/3/2017).*

Nội dung chính của hạng mục công trình:

- Chiều dài tuyến đường: 1,6km. Bề rộng nền đường B = 6,0m (3,5m mặt đường + 2x1,25m lề đường); Tải trọng thiết kế: H13;
- Kết cấu mặt đường: Cấp phối từ đá bãi thải Mỏ than Nông Sơn, dày 40cm;
- Rãnh tiêu nước được gia cố bằng đá xây (hoặc bê tông) đối với các đoạn dốc lớn hơn 4%;
- Tổng mức đầu tư: 5.519.220.000 đồng, trong đó:
  + Chi phí xây dựng : 3.540.617.000 đồng;
  + Chi phí đền bù - GPMB : 1.034.955.000 đồng;
  + Chi phí quản lý : 79.983.000 đồng;
  + Chi phí tư vấn và chi phí khác: 650.130.000 đồng;
  + Chi phí dự phòng (5%) : 213.536.000 đồng.
- Nguồn vốn: Vốn đầu tư phát triển Công ty.
- Tiến độ thực hiện: Hoàn thành trước 31/8/2017.

6/ Về chuẩn bị cho Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017: Hội đồng quản trị thống nhất các nội dung sau:

6.1/ Thời gian tổ chức: **07**giờ **30** ngày **18** tháng **04** năm **2017;**

6.2/ Địa điểm : Hội trường tầng 4, SBA, số 573 Núi Thành, Đà Nẵng.

6.3/ Về chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2017:

HĐQT Công ty thống nhất, đề nghị ĐHĐCĐ Công ty ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định lựa chọn 01 (một) trong 03 (ba) Công ty kiểm toán được chấp thuận của Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước để tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2017 như sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán AAC.
- Công ty TNHH DVTV Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS).
- Công ty TNHH Kiểm toán VACO.

6.4/ Về tiền lương, tiền thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát Công ty năm 2017:

HĐQT thống nhất, đề nghị ĐHĐCĐ thông qua mức thù lao của HĐQT, thành viên BKS, tiền lương của Trưởng BKS Công ty năm 2017 như sau:

✓ Tiền thù lao:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị : 10.000.000 đồng/tháng;
- Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị : 8.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên Hội đồng quản trị : 6.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên Ban Kiểm soát : 5.000.000 đồng/tháng;

✓ Lương của Trưởng Ban Kiểm soát : 13.600.000 đồng/tháng *(chưa bao gồm các khoản đóng BHXH, BHYT, BHTN thuộc trách nhiệm của Công ty đối với Nhà nước theo quy định).*

6.5/ Phương án mua "cổ phiếu lẻ" của Cổ đông làm cổ phiếu quỹ Công ty:

Qua xem xét nội dung Tờ trình số 92/17/TTr-S3-TCKT ngày 20/3/2017 của Tổng giám đốc Công ty về việc "Mua cổ phiếu lẻ của Cổ đông làm cổ phiếu quỹ Công ty", HĐQT Công ty thống nhất phương án đề xuất của Tổng giám đốc mua làm Cổ phiếu quỹ và trình xin ý kiến của cổ đông tại ĐHĐCĐ Công ty năm 2017.

6.6/ Về phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2016:

HĐQT thống nhất phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 do Tổng giám đốc Công ty đề xuất và sẽ trình xin ý kiến ĐHCĐ thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ năm 2017 như sau:

ĐVT: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ (%)	Năm 2016	Lũy kế lợi nhuận và các Quỹ năm trước để lại (đến 31/12/16)	Lũy kế lợi nhuận và các Quỹ sau khi trích lập năm nay và đã chia cổ tức
I	**Lợi nhuận**				
1	Lợi nhuận trước thuế TNDN năm nay		69.616.827.668		
2	Thuế TNDN năm nay		5.409.715.893		
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm nay		64.207.111.775		
4	Thù lao HĐQT, BKS, Thư ký Công ty		680.680.000		
5	**Lợi nhuận sau thuế và thù lao HĐQT, BKS, Thư ký Công ty [(3) -(4)]**		**63.526.431.775**		
II	**Phân phối lợi nhuận năm 2016**	**100,00**	**63.526.431.775**	**29.958.980.642**	**25.936.270.814**
1	Qũy dự trữ (Vốn khác)			7.260.810.603	
2	Qũy đầu tư phát triển	1,91	1.213.466.413	13.916.957.675	15.130.424.088
3	Qũy thưởng ban quản lý điều hành	0,79	500.000.000		500.000.000

4	Qũy khen thưởng	0,70	444.685.022	792.959.679	1.237.644.701
5	Qũy phúc lợi	0,70	444.685.022	727.442.082	1.172.127.104
6	Lợi nhuận chưa phân phối để lại chuyển từ.Qũy dự trữ (Vốn khác) sang	1,00	635.264.318	7.260.810.603	7.896.074.921
7	Lợi nhuận chưa phân phối năm nay chia cổ tức	94,90	60.288.331.000		
III	**Chia cổ tức năm 2016 bằng tiền**		**60.288.331.000**		
1	Số cổ phiếu đang lưu hành, chia cổ tức		60.288.331		
1.1	Số cổ phiếu đã phát hành		60.488.261		
1.2	Số cổ phiếu mua lại (CP Quỹ)		199.930		
2	**Tỷ lệ chia cổ tức năm 2016** *(Trong quý 2/2017)*	**(%)**	**10**		

7/ Về điều chỉnh mức khoán tiền lương, tiền công Công ty theo đề nghị của Tổng giám đốc SBA nêu tại Tờ trình số 79/17/S3-TTr-TCHC ngày 10/3/2017:

HĐQT thống nhất điều chỉnh cơ chế khoán tiền lương Công ty trong năm 2017 là **8,0% x** Tổng doanh thu sản xuất điện (không bao gồm thuế TNN và PMTR), trên cơ sở đảm bảo hiệu quả về năng suất lao động và lợi nhuận theo kế hoạch.

Năm 2018, trên cơ sở các thay đổi do ảnh hưởng khi lương tối thiểu tăng, tỷ lệ đóng Bảo hiểm xã hội theo lương và các khoản bổ sung khác theo Luật BHXH năm 2014, Công ty lập lại và đề nghị HĐQT xem xét quyết định sau.

8/ Về đề xuất đầu tư mở rộng thêm 01 Tổ máy 6,0 MW, nâng công suất nhà máy thủy điện Khe Diên lên 15,0 MW: *(Nêu tại Tờ trình số 76/17/TTr-S3-TTTV ngày 10/3/2017 của Tổng giám đốc Công ty và hồ sơ Phương án kèm theo).*

Thông số chính của Dự án mở rộng, cụ thể như sau:

- Công suất tăng thêm 6,0 MW, tổng công suất sau mở rộng là 15MW;
- MNDBT: + 206,94 mét; MNC: + 129,5 mét;
- Dung tích hữu ích: 50,35 triệu m^3 (trước đánh giá lại: 24,56 triệu m^3);
- Lưu lượng phát điện lớn nhất (Qmax): 11,3m^3/s;
- Điện lượng trung bình năm: 40,7 triệu kWh;
- Tổng mức đầu tư (trước thuế VAT): 75,04 tỷ đồng.
- Doanh thu trung bình năm: 58,1 tỷ đồng, tăng thêm so với nhà máy gốc là 14,31 tỷ đồng/năm;
- Thời gian thực hiện trong 20 tháng (từ ngày 01/7 năm trước đến ngày 30/9 năm sau).
- Các chỉ tiêu tài chính:
  - + NPV (tỷ đồng) : 40,91.
  - + IRR (%) : 55,96.
  - + B/C : 1,42.

+ Thời gian hoàn vốn (vốn chủ sở hữu): 2 năm và 7,1 tháng.
+ Nguồn vốn:
  - Vay ngân hàng thương mại (80%): 60,0 tỷ đồng.
  - Vốn tự có (20%): 15,0 tỷ đồng, từ Quỹ đầu tư phát triển Công ty, Cổ đông không góp thêm vốn.

Sau khi xem xét đề xuất, Hội đồng quản trị sẽ trình ĐHĐCĐ Công ty năm 2017 giao Hội đồng quản trị xem xét bổ sung quy hoạch và xúc tiến các nghiên cứu ban đầu của Dự án để đánh giá hiệu quả trước khi trình xin chủ trương đầu tư.

9/ Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký. Giao cho Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Sông Ba căn cứ Nghị Quyết này để triển khai thực hiện./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0400439955 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG BA - Q. HẢI CHÂU - TP. ĐÀ NẴNG

NGUYỄN THÀNH

Nơi nhận:
- TV HĐQT SBA;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu Công ty.